

36. KINH ĐỊA ĐỘNG¹

Tôi nghe như vầy:

Một thời Phật du hóa tại nước Kim cang², thành Viết-địa³.

Bấy giờ cõi đất kia bị chấn động mạnh⁴. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.

Lúc đó, Tôn giả A-nan thấy cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ. A-nan thấy rồi sợ hãi, toàn thân lóng đứng đừng; đi đến chỗ Phật, cúi đầu lạy dưới chân Phật, đứng sang một bên, rồi thưa rằng:

“Bạch Thế Tôn, hôm nay cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.”

Bấy giờ, Thế Tôn bảo A-nan rằng:

“Thật vậy, A-nan, nay đất bị chấn động mạnh. Thật vậy, A-nan, khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.”

A-nan bạch rằng:

“Thế Tôn, có mấy nguyên nhân cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ?”

Thế Tôn đáp:

“Này A-nan, có ba nguyên nhân khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ. Những gì là ba?

“Này A-nan, cõi đất này y chỉ trên nước; nước y chỉ trên gió; gió y vào hư không. A-nan, có khi trong hư không nổi lên gió lớn. Gió nổi lên thì nước bị khuấy động. Nước bị khuấy động thì xảy ra động đất. Đó là nguyên nhân thứ nhất khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc;

¹. Bản Hán, quyển 9. Tương đương Pāli, A. VIII. Bhūmicāla; tham chiếu, một phần D.16 Mahā-Parinibbāna-suttanta. Biệt dịch, No.125 (42.5) Tăng Nhất 37 “Phẩm 8 Bát NẠT” kinh số 5; tham chiếu, No.1(2) Trường, “Kinh Du Hành I”.

². Kim cang ——APāli: Vajirā, không thấy địa danh này trong Pāli. Có lẽ là Vajjī. No.125(42-5), tại Xá-vệ. Bản Pāli: tại Vesali.

³. Viết địa ——a-APāli, có lẽ phiên âm của Vajjī (cũng dịch là *Bạt-kỳ*), tên chủng tộc, cũng là tên Vương quốc; nhưng không tìm thấy tên thành tương đương.

⁴. Tham chiếu, D.16, biến cố xảy ra tại Cāpāla, sau khi Thế Tôn chấp thuận lời thỉnh cầu của Ma vương, Ngài xả bỏ thọ hành. Tham chiếu No.1(2), tr.15b và tt.

nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.

“Lại nữa, A-nan, Tỳ-kheo có đại như ý túc, có đại oai đức, có đại phước hựu, có đại oai thần, tâm tự tại như ý túc. Vì ấy khởi lên ý tưởng nhỏ đối với đất, khởi ý tưởng vô lượng tưởng đối với nước⁵. Do nguyên nhân ấy nên đất tùy theo sở dục, tùy theo ý tưởng của vị ấy mà bị xoáy rồi lại xoáy, chấn động rồi lại chấn động. Vì trời theo hộ vị Tỳ-kheo ấy cũng lại như vậy, có đại như ý túc, có đại oai đức, có đại phước hựu, có đại oai thần, tâm tự tại như ý túc. Vì ấy khởi lên ý tưởng nhỏ đối với đất, khởi ý tưởng vô lượng tưởng đối với nước. Do nguyên nhân ấy nên đất tùy theo sở dục, tùy theo ý tưởng của vị ấy mà bị xoáy rồi lại xoáy, chấn động rồi lại chấn động. Đó là nguyên nhân thứ hai, khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.

“Lại nữa, A-nan, nếu còn không đầy ba tháng nữa, Như Lai sẽ nhập Niết-bàn. Do cố ấy khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ. Đó là nguyên nhân thứ ba khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.

Bấy giờ, sau khi nghe xong, Tôn giả A-nan buồn rầu khóc lóc, nước mắt đầm đìa, chắp tay hướng về Phật mà bạch rằng:

“Bạch Thế Tôn, thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Đức Như Lai, Vô Sở Trược, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có nhiều pháp vị tầng hữu. Vì sao thế? Vì không bao lâu nữa, sau ba tháng, Như Lai sẽ nhập Niết-bàn; bấy giờ khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ.”

Thế Tôn nói với Tôn giả A-nan rằng:

“Thật vậy, A-nan! Thật vậy, A-nan! Thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Đức Như Lai, Vô Sở Trược, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có nhiều pháp vị tầng hữu. Vì sao thế? Vì không bao lâu nữa, sau ba tháng, Như Lai sẽ nhập Niết-bàn; bấy giờ khiến cõi đất bị chấn động mạnh. Khi cõi đất bị chấn động mạnh, bốn mặt gió lớn nổi lên, bốn phương sao chổi mọc; nhà cửa, tường vách, tất cả đều sụp đổ⁶.”

“Lại nữa, này A-nan, Ta đi đến vô lượng trăm ngàn chúng Sát-lợi, cùng đàm luận khiến cho họ hài lòng. Sau khi cùng ngồi xuống ổn định, giống như sắc tướng của họ, sắc tướng Ta cũng vậy; giống như âm thanh của họ, âm thanh của Ta cũng như vậy; giống như oai nghi lễ tiết của họ, oai nghi lễ tiết của Ta cũng như vậy. Nếu họ có hỏi về ý nghĩa gì, Ta sẽ trả lời họ về ý nghĩa ấy. Lại nữa, Ta thuyết pháp cho họ, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ. Sau khi dùng vô lượng phương tiện, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ cho họ rồi, Ta biến mất khỏi nơi ấy. Khi Ta biến mất rồi, họ không biết Ta là ai, là người hay phi nhân. Này A-nan, như vậy thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Như Lai, Vô Sở Trược, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có được pháp vị tầng hữu. Cũng như vậy, đối với các chúng Phạm chí, Sa-môn và cư sĩ.

“Này A-nan, Ta đi đến vô lượng trăm ngàn thiên chúng trời Tứ vương, cùng đàm luận khiến cho họ hài lòng. Sau khi cùng ngồi xuống ổn định, giống như sắc tướng của họ,

⁵. Có bốn tưởng: tiểu tưởng, đại tưởng, vô lượng tưởng, vô sở hữu tưởng (Tập Dị 6. Đại 26, tr.492 a).

⁶. Các bản kia, có tám trường hợp khiến động đất, như trên, và kể thêm lúc Bồ-tát giáng thần, lúc Bồ-tát đản sanh, lúc Như Lai thành đạo, lúc Như Lai chuyển pháp luân, lúc Như Lai xả bỏ thọ hành và lúc Như Lai nhập Niết-bàn.

sắc tướng Ta cũng vậy; giống như âm thanh của họ, âm thanh của Ta cũng như vậy; giống như oai nghi lẽ tiết của họ, oai nghi lẽ tiết của Ta cũng như vậy. Nếu họ có hỏi về ý nghĩa gì, Ta sẽ trả lời họ về ý nghĩa ấy. Lại nữa, Ta thuyết pháp cho họ, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ. Sau khi dùng vô lượng phƯương tiện, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ cho họ rồi, Ta biến mất khỏi nơi ấy. Khi Ta biến mất rồi, họ không biết Ta là ai, là người hay phi nhân. Này A-nan, như vậy thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Như Lai, Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có được pháp vị tầng hữu. Cũng vậy, đối với thiên chúng Tam thập tam thiên, Diệm-ma thiên, Đâu-suất-dà thiên, Hóa lạc thiên, Tha hóa lạc thiên, Phạm thân thiên, Phạm-phú-lâu thiên, Thiếu quang thiên, Vô lượng quang thiên, Hoảng dục thiên, Thiếu tịnh thiên, Vô lượng tịnh thiên, Biến tịnh thiên, Vô quái ngại thiên, Thọ phước thiên, Quả thật thiên, Vô phiền thiên, Vô nhiệt thiên, Thiện kiến thiên, và Thiên hiện thiên⁷.

“Này A-nan, Ta đến ngồi giữa vô lượng trăm ngàn chúng trời Sắc cứu cánh⁸, cùng đàm luận khiến cho họ hài lòng. Sau khi cùng ngồi xuống ổn định, giống như sắc tướng của họ, sắc tướng Ta cũng vậy; giống như âm thanh của họ, âm thanh của Ta cũng như vậy; giống như oai nghi lẽ tiết của họ, oai nghi lẽ tiết của Ta cũng như vậy. Nếu họ có hỏi về ý nghĩa gì, Ta sẽ trả lời họ về ý nghĩa ấy. Lại nữa, Ta thuyết pháp cho họ, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ. Sau khi dùng vô lượng phƯương tiện, khuyến phát, khát ngưỡng, thành tựu hoan hỷ cho họ rồi, Ta biến mất khỏi nơi ấy. Khi Ta biến mất rồi, họ không biết Ta là ai, là người hay phi nhân. Này A-nan, như vậy thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, Như Lai, Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, thành tựu công đức, có được pháp vị tầng hữu.”

Đức Phật thuyết như vậy. Tôn giả A-nan và các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.



⁷. Tứ vương thiên -|---(Pāli: Catummahārājikā devā), Tam thập tam thiên -T-Q-T---(Tāvatimsā), Diệm-ma thiên -K---(Yāmā), Đâu-suất-dà thiên ---v-G---(Tusitā), Hóa lạc thiên -----(Nimmānarati), Tha hóa lạc thiên -L-----(Paranimmitavasavatti), Phạm thân thiên -----(Brahmakāyikā), Phạm-phú-lâu thiên ---I---(Brahmapurohītā), Thiếu quang thiên -----(Parittābhā), Vô lượng quang thiên -L-q---(Appamāṇābhā), Hoảng dục thiên -R---(Ābhassarā), Thiếu tịnh thiên ---b---(Parittasubhā), Vô lượng tịnh thiên -L-q-b---(Appamāṇasubhā), Biến tịnh thiên -M-b---(Subhakiṇṇā), Vô quái ngại thiên -L-h---(Anabhrakā), Thọ phước thiên -----(Punyaprasavā), Quả thật thiên -G---(Vehapphalā), Vô phiền thiên -L---(Avihā), Vô nhiệt thiên -L---(Atappā), Thiện kiến thiên -----(Sudassā), và Thiên hiện thiên ---{---(Sudassī). Pāli: Tám chúng (aṭṭha parisā), Biểu hiện tám pháp vi tăng hữu của Đức Như Lai giữa các loài trời và loài người: Sát-lợi, Bà-la-môn, cư sĩ, Sa-môn, Tứ thiên vương, Tam thập tam thiên, chúng Ma và Phạm thiên.

⁸. Sắc cứu cánh ---s---, cao nhất tầng thứ tư của Sắc giới.